

Số: 08/2010/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2010

THÔNG TƯ

Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định phim của đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình

Căn cứ Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định phim của đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình như sau:

I. TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH PHIM

Điều 1. Tổ chức của Hội đồng thẩm định phim

1. Hội đồng thẩm định phim của đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình (sau đây gọi là Hội đồng) do người đứng đầu đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình quyết định thành lập, với nhiệm kỳ hoạt động hai năm.

2. Hội đồng có số lượng từ năm thành viên trở lên gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các ủy viên là người đại diện cơ quan quyết định thành lập, người có chuyên môn về quản lý và hoạt động điện ảnh, có uy tín.

Điều 2. Chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng

Hội đồng thực hiện chức năng thẩm định phim để tư vấn cho người đứng đầu đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Điện ảnh.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH PHIM

Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, thảo luận dân chủ để nhận xét, đánh giá phim.

2. Buổi thẩm định phim của Hội đồng phải có trên 1/2 tổng số thành viên tham dự hoặc trên 1/2 thành viên góp ý kiến đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư này.



3. Ngoài các buổi thẩm định phim, Hội đồng hợp để rút kinh nghiệm về hoạt động ít nhất sáu tháng một lần.

4. Kết luận của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch được Chủ tịch Hội đồng ủy nhiệm công bố và chịu trách nhiệm.

5. Thành viên Hội đồng không được công bố nội dung thảo luận và ý kiến kết luận của Hội đồng.

6. Thành viên Hội đồng vắng mặt không có lý do chính đáng quá ba buổi thẩm định phim liên tiếp do Chủ tịch Hội đồng đề nghị, người đứng đầu đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình miễn nhiệm và bổ sung người thay thế.

7. Địa điểm, phương tiện làm việc và người giúp việc Hội đồng do người đứng đầu đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình sắp xếp, bố trí.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và ủy viên Hội đồng

1. Chủ tịch chủ trì các buổi thẩm định phim hoặc các cuộc họp để rút kinh nghiệm của Hội đồng.

2. Đề nghị thay đổi thành viên Hội đồng trong trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 3 của Thông tư này.

3. Đề nghị người đứng đầu đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình mời thêm một số chuyên gia tham gia thẩm định phim để tham khảo ý kiến trong trường hợp cần thiết.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện quyền và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy nhiệm.

5. Thành viên có quyền và trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi thẩm định phim, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 5 của Thông tư này, đóng góp ý kiến nhận xét, đánh giá bằng văn bản đối với bộ phim được thẩm định; trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Hội đồng.

Điều 5. Trình tự, thủ tục thẩm định phim

1. Khi nhận được yêu cầu thẩm định phim của người đứng đầu đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình, Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó Chủ tịch được ủy nhiệm) mời các thành viên xem phim và thảo luận về nội dung, nghệ thuật.

2. Ý kiến thảo luận và Phiếu thẩm định của thành viên phải được ghi chép và tổng hợp trong biên bản thẩm định để làm cơ sở trình người đứng đầu đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình.

3. Đối với băng hình, đĩa hình nhiều tập, Hội đồng có thể không tập trung thẩm định phim nhưng thành viên Hội đồng có trách nhiệm xem và đóng góp ý kiến bằng văn bản.

Điều 6. Ý kiến thành viên Hội đồng và kết luận của Hội đồng về từng bộ phim

1 Thành viên Hội đồng có trách nhiệm nhận xét, đánh giá từng phim được thẩm định theo các hình thức sau đây:

a) Có thể phát sóng rộng rãi cho mọi đối tượng khán giả đối với phim có nội dung không vi phạm các điều cấm theo quy định tại Điều 11 Luật Điện ảnh, bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật;

b) Phải lược cắt một hay nhiều cảnh; phải sửa chữa lời nếu vi phạm quy định tại Điều 11 Luật Điện ảnh mới được phát sóng;

c) Không cho phép phát sóng đối với phim có nội dung vi phạm điều cấm theo quy định tại Điều 11 Luật Điện ảnh mà không sửa chữa được hoặc không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật.

2. Kết luận của Hội đồng do Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền ký phải được 2/3 thành viên trở lên có mặt tán thành hoặc từ 2/3 trở lên số thành viên đã gửi phiếu thẩm định trong trường hợp Hội đồng không hợp.

3. Kết luận của Hội đồng thẩm định phim phải lưu cùng với quyết định cho phép phát sóng bộ phim.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 10 năm 2010.

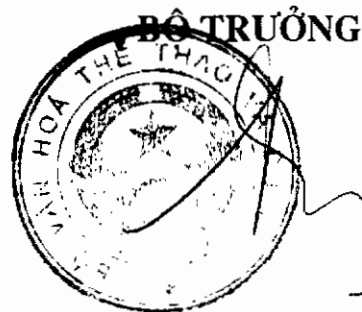
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân cần phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xem xét, sửa đổi, bổ sung.

Điều 8. Trách nhiệm thực hiện

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Điện ảnh, người đứng đầu đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thẩm định phim phát sóng trên truyền hình chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- PTT CP Nguyễn Thiện Nhân;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ban Tuyên giáo TW;
- UBNDVN, TN & NĐ;
- Bộ trưởng, Thứ trưởng Bộ VH, TT & DL;
- Cơ quan Trung ương các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đài truyền hình, đài phát thanh - truyền hình;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo CP; Website Chính phủ;
- Các Sở VH, TT & DL;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ VH, TT & DL;
- Lưu VT, PC, ĐA, DT (500).



Hoàng Tuấn Anh

Mẫu số 01/TH

Ban hành kèm theo Thông tư số /2010/TT-BVHTTDL ngày tháng năm
2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

**ĐÀI TRUYỀN HÌNH,
ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

.....ngày..... tháng..... năm 20..

**PHIẾU YÊU CẦU THẨM ĐỊNH PHIM CỦA
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐÀI TRUYỀN HÌNH, ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH**

Tổng Giám đốc, Giám đốc Đài truyền hình (hoặc Đài phát thanh - truyền hình) yêu cầu: Hội đồng thẩm định phim thẩm định:

Bộ phim:

Tên gốc (đối với phim nước ngoài):

Thể loại (truyện, tài liệu, khoa học, hoạt hình):

Hãng sản xuất hoặc phát hành:

Nước sản xuất:

Năm sản xuất:

Biên kịch:

Đạo diễn:

Quay phim:

Chất liệu phim trình duyệt (nhựa, băng hình, đĩa hình):

Độ dài (tính bằng phút):

Màu sắc (màu hoặc đen trắng):

Ngôn ngữ:

Chủ sở hữu bản quyền:

Tóm tắt nội dung: *lt*

GIÁM ĐỐC HOẶC TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 02/TH

Ban hành kèm theo Thông tư số /2010/TT-BVHTTDL ngày tháng năm
2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Hội đồng thẩm định phim
(Đài truyền hình hoặc Đài
phát thanh- truyền hình).

PHIẾU THẨM ĐỊNH PHIM

Họ và tên thành viên Hội đồng:

Tên bộ phim thẩm định:

Tên gốc:

Nước sản xuất:

Độ dài (tính bằng phút):

Đạo diễn:

1. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH:

2. ĐỀ NGHỊ : (cho phép phát sóng, cần phải cắt sửa, không cho phép phát sóng)

Ngày tháng năm
Ký tên

Mẫu số 03/TH

Ban hành kèm theo Thông tư số /2010/TT-BVHTTDL ngày tháng năm
2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH PHIM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(Đài truyền hình hoặc
Đài phát thanh - truyền hình)

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

.....,ngày..... tháng..... năm 20..

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH PHIM

(Lần thẩm định....)

Ngày tháng năm

Họ và tên thành viên có mặt:

Tên phim:

Tên gốc (đối với phim nước ngoài):

Thể loại (truyện, tài liệu, khoa học, hoạt hình) :

Hãng sản xuất hoặc phát hành:

Nước sản xuất:

Năm sản xuất:

Biên kịch:

*Đạo diễn:

Quay phim:

Chất liệu phim trình duyệt (nhựa, băng hình, đĩa hình) :

Độ dài (tính bằng phút):

Màu sắc (màu hoặc đen trắng):

Ngôn ngữ :

Chủ sở hữu bản quyền :

Số văn bản yêu cầu thẩm định của Tổng giám đốc hoặc Giám đốc đài:

Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG:

Số người đồng ý cho phép phát sóng:

Số người yêu cầu phải cắt sửa (nếu có):

Số người không cho phép phát sóng: 4

NGƯỜI TỔNG HỢP Ý KIẾN

Ký tên

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Ký tên